

Số: 10/KH-BDTX-TSC

Vĩnh Tuy, ngày 9 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ QL, giáo viên, trường tiểu học Times School năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/10/2019 của Bộ GD&ĐT về ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở GDPT;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường

Trường tiểu học Times School xây dựng kế hoạch thực hiện công tác BDTX đối với GV và CBQL nhà trường năm 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; phát triển năng lực quản lý, quản trị nhà trường; năng lực, nghiệp vụ tổ chức hoạt động dạy-học và các năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; yêu cầu nhiệm vụ năm học của cấp học; yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên của CBQL, giáo viên, nhân viên đáp ứng đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Tham gia các lớp bồi dưỡng tập trung và bồi dưỡng thường xuyên trong năm học theo đúng kế hoạch, đảm bảo nội dung và thời gian.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức bồi dưỡng; coi trọng bồi dưỡng thông qua hoạt động tự nghiên cứu, trao đổi, thảo luận, thực hành và sử dụng các thiết bị, đồ dùng, phương tiện dạy học của CBQL, giáo viên, nhân viên trong quá trình tập huấn, bồi dưỡng; tăng cường hình thức bồi dưỡng qua hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng. Ứng dụng CNTT trong công tác bồi dưỡng thường xuyên.

II. YÊU CẦU

1. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đều được tham gia bồi dưỡng. Nội dung bồi dưỡng phải bám sát các chương trình bồi dưỡng CBQL và chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Các cán bộ GV, NV được cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế- xã hội, chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và các năng lực theo yêu cầu.

2. Bồi dưỡng có trọng tâm, tập trung vào các vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn đội ngũ đang gặp khó khăn; đảm bảo tính kế thừa và tính hệ thống giữa những nội dung bồi dưỡng trong các năm trước và năm học này;

3. Phát huy vai trò nòng cốt của nhà trường trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo các hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên; học tập suốt đời. Xây dựng đơn vị đạt tiêu chuẩn đơn vị học tập năm 2024.

4. Các điều kiện phục vụ phải chuẩn bị đầy đủ trước khi tổ chức bồi dưỡng. Tài liệu các chuyên đề bồi dưỡng do giáo viên cốt cán xây dựng, biên soạn, thẩm định và cung cấp cho cán bộ quản lý, giáo viên dự.

5. Nhà trường cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng do Sở, Phòng GD&ĐT đảm bảo đủ số lượng, đúng đối tượng, thực hiện nghiêm túc quy định của lớp bồi dưỡng.

6. Các nội dung bồi dưỡng phải được đánh giá, kết quả đánh giá làm cơ sở phân, xếp loại giáo viên vào cuối năm học.

III. CHỈ TIÊU

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng ít nhất 120 tiết /năm theo quy định với đủ 3 nội dung.

IV. THỜI GIAN, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Thời gian bồi dưỡng thường xuyên:

Thực hiện trong năm học và trong dịp hè hằng năm, tùy thuộc vào điều kiện thực tế của nhà trường, mỗi cán bộ quản lý giáo viên.

2. Thời lượng bồi dưỡng thường xuyên: Mỗi năm, cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường phải được bồi dưỡng đủ 3 nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo quy định của Bộ GD&ĐT, với tổng thời lượng tối thiểu 120 tiết/năm học (kể cả bồi dưỡng tập trung, bồi dưỡng theo cụm, bồi dưỡng theo tổ, theo nhóm và tự học, tự nghiên cứu), bao gồm:

a. Nội dung bồi dưỡng 1 (tối thiểu 40 tiết/năm học): Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp học, ngành học, được áp dụng thống nhất trong cả nước theo quy định của Bộ GD&ĐT:

- Căn cứ chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND Thành phố Hà Nội và Sở Giáo dục và Đào tạo, nhà trường tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên các nội dung sau: Bồi dưỡng chính trị, thời sự, Nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước và Thành phố; Chỉ thị nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo từng năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với Cán bộ quản lý: Tham gia bồi dưỡng tập trung do Phòng GD tổ chức tối thiểu 08 tiết; trường tự thực hiện 32 tiết.

- Đối với giáo viên: Tham gia bồi dưỡng tập trung do PGD tổ chức tối thiểu 8 tiết; Nhà trường bồi dưỡng 32 tiết.

b. Nội dung bồi dưỡng 2 (tối thiểu 40 tiết/năm học): Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển GD&ĐT của địa phương:

- Bao gồm các nội dung về phát triển giáo dục của ở địa phương; về quản lý việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa, kiến thức giáo dục địa phương; phối hợp với các chương trình, dự án (nếu có) do Sở GD&ĐT quy định cụ thể cho từng năm học.

- Căn cứ Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/2/2014 của Thành ủy Hà Nội và Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 06/8/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Căn cứ thực trạng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường xây dựng và ban hành quy định cụ thể về nội dung bồi dưỡng thường xuyên cho từng năm học đối với cán bộ quản lý, giáo viên.

- Đối với Cán bộ quản lý: Tham gia bồi dưỡng tập trung do Sở GD tổ chức: 8 tiết, trường tự thực hiện: 32 tiết.

- Đối với giáo viên: Tham gia lớp bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức: 08 tiết, trường tự thực hiện 32 tiết.

c. Nội dung bồi dưỡng 3 (tối thiểu 40 tiết/năm học): *Bồi dưỡng tự chọn*. Trường tự thực hiện: tối thiểu 40 tiết/năm học.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Bồi dưỡng Cán bộ quản lý

- *Chương trình bồi dưỡng 01*: Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của GDPT: Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình

GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDPT.

- *Chương trình bồi dưỡng 02*: Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDPT: Đổi mới chương trình GDPT; Đổi mới sách giáo khoa phổ thông; Đổi mới chương trình lớp 5; Đổi mới SGK lớp 5.

- *Chương trình bồi dưỡng 03*: Chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm: Cán bộ quản lý cơ sở GDPT tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm. Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng bồi dưỡng tại Khoản 2 Mục IV của Chương trình BD:

Các Module cán bộ quản lý đăng ký học tập trong năm học 2024-2025:

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
1. Phẩm chất nghề nghiệp	QLPT 02	Đổi mới quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục	1. Bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. 2. Những vấn đề chung về quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục. 3. Quản trị nhà trường hướng tới phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục.	8	12

	QLPT 03	Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT	Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT. Yêu cầu, nội dung và phương thức phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT. 1. Lựa chọn nội dung ưu tiên và xây dựng kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bản thân và cán bộ quản lý khác trong nhà trường.	8	12
2. Quản trị nhà trường	QLPT 04	Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường	1. Khái quát chung về kế hoạch phát triển nhà trường. 2. Nội dung, phương pháp và quy trình xây kế hoạch phát triển nhà trường. 3. Giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường.	16	24
	QLPT 05	Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường	1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. 2. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh,...) trong nhà trường. 3. Phân công, hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực	16	24

		hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.			
	QLPT 10	Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường	1. Những vấn đề chung về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường. 2. Các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường. Quản trị chất lượng giáo dục hướng tới phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường.	16	24

*** Thời lượng bồi dưỡng**

a) Mỗi cán bộ quản lý thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo thời lượng cụ thể như sau:

- Chương trình bồi dưỡng 01: Khoảng 1 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học);
- Chương trình bồi dưỡng 02: Khoảng 1 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học);
- Chương trình bồi dưỡng 03: 1 tuần/năm học (40 tiết/năm học);

b) Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục của địa phương trong từng năm học, có thể thay đổi thời lượng chương trình bồi dưỡng 01 và Chương trình bồi dưỡng 02 phù hợp nhưng không thay đổi thời lượng Chương trình bồi dưỡng 03 của cán bộ quản lý (đảm bảo thời lượng 120 tiết/năm học);

c) Căn cứ nội dung Chương trình bồi dưỡng 03, cán bộ quản lý tự chọn các mô đun cần bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu cá nhân trong từng năm học, đảm bảo thời lượng theo quy định.

2. Bồi dưỡng giáo viên

Chương trình bồi dưỡng 01 - Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với cấp học của giáo dục phổ thông: bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển giáo dục phổ thông, đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Quyết định 404/QĐ-TTG ngày 27/3/2015 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, SGK GDPT; chương trình GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông.

- Chương trình bồi dưỡng 02 - Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phổ thông: các nội dung bồi dưỡng về phát triển giáo dục phổ thông của địa phương, Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; Đổi mới sách giáo khoa lớp 5; Đổi mới chương trình lớp 5.

- Chương trình bồi dưỡng 03 - Phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm:

Giáo viên tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm: Xây dựng phong cách giáo viên cơ sở GDPT; phát triển chuyên môn bản thân; Kiểm tra, đánh giá học sinh...

Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng bồi dưỡng.

Các Module giáo viên đăng ký học tập trong năm học 2025-2026:

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên mô đun	Nội dung chính của mô đun	Thời gian thực hiện (tiết)	
				Lý, thuyết	Thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. Phẩm chất nhà giáo	GVPT 01	Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay	1. Phẩm chất đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay. 2. Các quy định về đạo đức nhà giáo. 3. Tự bồi dưỡng, rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.	8	12
	GVPT 02	Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay	1. Nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay. 2. Những yêu cầu về phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay; kỹ năng xử lý tình huống sư phạm. 3. Xây dựng và rèn luyện tác phong, hình thành phong cách nhà giáo.	8	12

II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVPT 03	Phát triển chuyên môn của bản thân	<p>1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>3. Nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	16	24
	GVPT 04	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	<p>1. Những vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>Phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	16	24
	GVPT 05	Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	<p>1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>	16	24

GVPT 06	Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh	<p>1. Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức, công cụ kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Vận dụng phương pháp, hình thức, công cụ trong việc kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>4. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>	16	24
GVPT 07	Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục	<p>1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi của từng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Quy định và phương pháp tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Vận dụng một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục.</p>	16	24

III. Xây dựng môi trường giáo dục	GVPT 08	Xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Sự cần thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Các giá trị cốt lõi và cách thức phát triển văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Một số biện pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12
	GVPT 09	Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Một số vấn đề khái quát về quyền dân chủ trong trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Biện pháp thực hiện quyền dân chủ của giáo viên và học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Biện pháp thực hiện quyền dân chủ của cha mẹ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12

	GVPT 10	Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Vấn đề an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay.</p> <p>2. Quy định và biện pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Một số biện pháp tăng cường đảm bảo trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.</p>	16	24
IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVPT 11	Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Vai trò của việc tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ của học sinh và các bên liên quan.</p> <p>2. Quy định về mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan.</p> <p>3. Biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ của học sinh và các bên liên quan.</p>	8	12

GVPT 12	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Quy định của ngành về việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Biện pháp tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12
GVPT 13	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	<p>1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường; quy định tiếp nhận thông tin từ các bên liên quan về đạo đức, lối sống của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>Một số kỹ năng tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12

<p>V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục</p>	<p>GVPT 14</p>	<p>Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p>	<p>1. Tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay. 2. Tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Phương pháp tự học và lựa chọn tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>8</p>	<p>12</p>
	<p>GVPT 15</p>	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p>	<p>1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>16</p>	<p>2</p>

Mỗi giáo viên thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo thời lượng khoảng 40 tiết/năm học đối với chương trình bồi dưỡng 01, 02 (tăng 10 tiết/năm học);

* Thời lượng 40 tiết/năm học đối với chương trình bồi dưỡng 03.

Ngoài ra giáo viên cơ bản và giáo viên chuyên biệt tự bồi dưỡng qua các Hội nghị tập huấn, Hội nghị chuyên đề (biểu chi tiết đính kèm)

3. Bồi dưỡng nhân viên

- Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước; các văn bản liên quan đến ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Bồi dưỡng kiến thức về quản lý, sử dụng tài sản, thiết bị dạy học; công tác thư viện; công tác y tế; quản lý tài chính; thủ quỹ; công tác văn thư, an toàn, an ninh trường học.

4. Hình thức bồi dưỡng: Các hình thức bồi dưỡng thường xuyên gồm:

a. Bồi dưỡng tập trung

- Thông qua các lớp tập huấn, lớp bồi dưỡng trong hè và trong năm học do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Thông qua lớp bồi dưỡng chuyên sâu do trường Đại học sư phạm, Đại học giáo dục, Đại học Thủ đô; trường Bồi dưỡng Cán bộ Giáo dục Hà Nội.

b. Tự học và tự học có hướng dẫn

- Nhà trường tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo hình thức tự học của giáo viên, học tập theo tổ chuyên môn, theo nhóm giáo viên của trường hoặc cụm trường hay bằng các hình thức khác (như bồi dưỡng từ xa, bồi dưỡng qua mạng Internet...); được thực hiện trong năm học.

- Tập trung giáo viên liên trường, cụm trường hoặc theo bộ môn của Quận để giáo viên cốt cán bộ môn cấp Quận, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, luyện tập kỹ năng.

5. Đánh giá và công nhận kết quả

Thực hiện theo điều 11 thông tư số: 19/2019/TT-BGDĐT

Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX và quy định tại Quy chế này.

Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

Xếp loại kết quả:

a) Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

b) Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu tại điểm a Khoản này.

Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX thì được cấp chứng chỉ hoàn thành kế hoạch BDTX. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý.

- Việc đánh giá kết quả BDTX của CBQL và giáo viên phải được thực hiện nghiêm túc, đánh giá đúng kết quả bồi dưỡng của người học. Đặc biệt là phải làm cho mỗi CBQL và giáo viên luôn có ý thức tự giác bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho bản thân, đáp ứng các yêu cầu về quản lý giáo dục; chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

6. Cấp giấy chứng nhận Hoàn thành chương trình BDTX

Việc cấp chứng chỉ BDTX thực hiện theo quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

7. Kinh phí thực hiện công tác BDTX hàng năm

- Kinh phí thực hiện công tác BDTX được thanh toán từ các nguồn.
- Ngân sách nhà nước cấp cho công tác ĐTBĐ hàng năm của Phòng GD&ĐT Quận, nhà trường .

VI. HỒ SƠ LƯU TRỮ:

1. Cá nhân:

- Sổ học tập bồi dưỡng thường xuyên.
- Kế hoạch cá nhân;
- Tài liệu theo từng nội dung quy định.
- Bài khảo sát đánh giá kết quả;
- Giấy chứng nhận kết quả BDTX

2. Nhà trường:

- Kế hoạch BDTX của trường.
- Sổ theo dõi, danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng và không tham gia bồi dưỡng;
- Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX của giáo viên.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với CBQL:

- Tổ chức rà soát nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên; họp cán bộ, giáo viên, nhân viên thống nhất chủ trương, nội dung bồi dưỡng thường xuyên của trường trong năm học đúng quy định. Lập kế hoạch BDTX năm 2024 triển khai đến toàn thể giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên của trường; hướng dẫn cán bộ quản lý và giáo viên xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hằng

năm; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của từng cá nhân ngay từ đầu năm học, tập trung giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, luyện tập kỹ năng cho giáo viên trong năm học.

- Thực hiện nghiêm túc công tác theo dõi, kiểm tra xác nhận vào sổ bồi dưỡng của giáo viên kết quả tự học, tự bồi dưỡng theo kế hoạch BDTX, đồng thời đề nghị với cấp trên công nhận kết quả BDTX của giáo viên trong nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ báo cáo viên và chỉ đạo thời gian tự học, học tập trung BDTX của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên dưới hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn; bồi dưỡng theo trường hoặc cụm trường. Khuyến khích cán bộ quản lý và giáo viên tự học, tự nghiên cứu qua mạng.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi và cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo Kế hoạch của Ngành, của cấp học, đảm bảo đủ số lượng, đúng đối tượng.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại, tổng hợp báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên hàng năm của nhà trường theo đúng quy định vào cuối năm học. Nộp kết quả đánh giá, xếp loại bồi dưỡng thường xuyên và hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/5/2025 để Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và cấp Giấy chứng nhận Hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên đủ điều kiện.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý về kết quả đánh giá, xếp loại của đơn vị trình Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Thiết lập hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên của mỗi cá nhân, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo và lưu giữ tại trường đúng quy định (theo danh mục Phụ lục 2 đính kèm).

2. Đối với tổ chuyên môn:

- Cụ thể hóa nội dung kế hoạch BDTX của nhà trường thành kế hoạch tổ.

- Triển khai nội dung chương trình kế hoạch BDTX năm 2024-2025 đến giáo viên thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Kiểm tra giáo viên tổ mình việc thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ viên, có kế hoạch giúp đỡ, để cùng nhau hoàn thành kế hoạch.

3. Đối với giáo viên:

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt. Giáo viên lập kế hoạch học tập BDTX theo mẫu gửi về cho nhà trường trước ngày 15 tháng 2 năm 2024.

- Tham gia đủ 03 nội dung bồi dưỡng thường xuyên, đảm bảo đủ 120 tiết/năm học. Nâng cao kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của bản thân.

- Vận dụng có hiệu quả những kiến thức, kỹ năng lĩnh hội được thông qua công tác bồi dưỡng hoặc tự học, tự nghiên cứu để phục vụ tốt cho công tác quản lý và giảng dạy

- Tự đánh giá và báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Có sổ bồi dưỡng ghi đầy đủ kết quả tự bồi dưỡng, khi hoàn thành có sự xác nhận của hiệu trưởng nhà trường.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm 2025 của trường tiểu học Times School, đề nghị các đồng chí cán bộ giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường;(để b/c)
- CBGV, NV trong trường;(để t/h)
- Lưu: VT.



Vũ Thị Tuyết Thu

LỊCH THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung	Hình thức	Phân công thực hiện
Tháng 7/2025	<ul style="list-style-type: none">- Xây dựng và triển khai kế hoạch đến các tổ chuyên môn, thực hiện và lưu trữ hồ sơ BDTX hằng năm- GV nhận tập ghi chép việc bồi dưỡng thường xuyên, căn cứ KH BDTX của nhà trường để xây dựng kế hoạch BDTX cá nhân. Nộp KH BDTX cá nhân cho TTCM- Tổ trưởng chuyên môn tổng hợp kế hoạch BDTX của cá nhân vào hồ sơ tổ, phê duyệt kế hoạch BDTX cá nhân và nộp BGH phê duyệt		<ul style="list-style-type: none">- BGH- GV toàn trường- TTCM
	<p>Kiểm tra tiến độ thực hiện của cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none">- Học tập chính trị hè 2024 do nhà trường hoặc PGD tổ chức. Viết bài thu hoạch cá nhân. TTCM duyệt và tổng hợp, nộp về BGH để kịp tiến độ báo cáo cho PGD.- Sinh hoạt chuyên môn đầu năm nhằm đẩy mạnh đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn. Từng nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề trong cả năm học để thực hiện.- GV tự bồi dưỡng đặc điểm nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực		<ul style="list-style-type: none">- Toàn trường- BGH, TTCM, + GV

	khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.		
Tháng 7+8/2025	<ul style="list-style-type: none"> + Yêu cầu của nhiệm vụ năm học. + Yêu cầu của cấp học. + Yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục. + Tiếp tục vận dụng phương pháp dạy học tích cực “Sử dụng sơ đồ tư duy, phương pháp dạy học Khăn trải bàn, soạn giảng trên bảng tương tác”, khuyến khích áp dụng phương pháp STEM vào dạy học (Lưu ý thể hiện cả trong giáo án). + Tích hợp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. + Tăng cường nghiên cứu tài liệu đổi mới kiểm tra đánh giá, thực hành ra đề kiểm tra bám sát chuẩn KTKN. + BDTX nội dung 1 + Mô đun 04 		- GV + TTCM
Tháng 9+10+11/2025	<p>Đẩy mạnh các hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> *Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học * Phương pháp dạy học tích cực * <p>Dạy học với CNTT, sử dụng bảng tương tác trong giảng dạy</p> <p>Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ, nhóm tích cực đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong giảng dạy qua các tiết dự giờ đồng nghiệp, các tiết hội giảng và chuyên đề. Một nhóm chuyên môn thực hiện một chuyên đề <p>Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bước 1: Soạn thảo chuyên đề. 		- GV trong tổ tham gia

	<p>+ Bước 2: Thông qua nhóm – tổ chuyên môn.</p> <p>+ Bước 3: Tiến hành dự giờ, nhận xét, rút kinh nghiệm. Thực hành tiết dạy có sử dụng PP bản đồ tư duy, bàn tay nặn bột.</p> <p>+ Bước 4: Tổng hợp ý kiến đóng góp của tổ, nhóm, bổ sung, hoàn chỉnh.</p> <p>BDTX nội dung 2 + Các mô đun đăng ký</p>		
<p>Tháng 12.2025 +1/2026</p>	<p><i>Bồi dưỡng kiến thức xây dựng đề kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh:</i></p> <p>- Các tổ chuyên môn thực hiện ma trận, đề kiểm tra và thống nhất cách chấm, đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực cho học sinh. - Các tổ nhóm chuyên môn thực hiện các tiết chuyên đề về đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo 4 cấp độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao (chú ý các cấp độ đối với đề dành riêng cho học sinh học hòa nhập, khuyết tật).</p> <p>- Nhà trường tiếp tục xây dựng ngân đề đề kiểm tra các bộ môn.</p> <p>+ GV tích cực nghiên cứu các nội dung Mônđun tự chọn theo đăng ký đầu năm.</p>		<p>PHT + TTCM+ GV.</p> <p>BGH triển khai, hướng dẫn thực hiện -> từng tổ bộ môn</p> <p>TTCM+GV</p>

<p>Tháng 2+3/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng giáo dục pháp luật theo kế hoạch Phổ biến pháp luật hàng tháng. - Tiếp tục phổ biến những nội dung về đánh giá, xếp loại học sinh + Các tổ trưởng phân công giáo viên thực hiện các tiết dạy minh họa có ứng dụng những module cá nhân đã đăng ký học tập (theo qui trình thực hiện 1 chuyên đề). + Tổ, nhóm góp ý, rút kinh nghiệm và đánh giá kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> -BGH+TTCM+GV - GV- TT- BGH - BGH+TTCM +GV Ban TTPL BGH+TTCM+GV - TTCM+GV
<p>Tháng 4+5/ 2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> + GV tích cực nghiên cứu các nội dung Môn đôn tự chọn theo đăng ký đầu năm. - Giáo viên hoàn tất viết bài thu hoạch, hoàn thành tập ghi chép cá nhân về công tác BDTX. - TTCM phê duyệt, đánh giá điểm từng GV trong tổ. TTCM tổng hợp tập ghi chép BDTX gửi về BGH - BGH đánh giá kết quả học tập và thu hoạch của GV, tổng hợp kết quả đánh giá nộp về PGD. 	<ul style="list-style-type: none"> - GV - TTCM+GV - TTCM - BGH